ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ THANH XUÂN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 108 /QĐ-UBND	*Thanh Xuân, ngày 12 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THANH XUÂN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019.

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội Hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;Thông tư sooa 02/2022/TT- BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và xã hội sửa dổi bổ sung một số nội dung của thông tư số 07/2021/TT – BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và xã hội.

Thực hiện Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 29/9/2022 của UBND huyện Thanh Hà về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn huyện Thanh Hà.

Theo đề nghị của cán bộ Lao động-Thương binh và Xã hội xã,

.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022, cụ thể như sau:

* Tổng số hộ dân cư toàn xã: 1.769 hộ; số nhân khẩu: 5.915 người;

- Số hộ nghèo: 55 hộ, chiếm tỷ lệ: 3,11%;, nhân khẩu 133

- Số hộ cận nghèo: 46 hộ; chiếm tỷ lệ: 2,6%; nhân khẩu 106

- Số hộ thoát nghèo là 49 hộ chiếm tỷ lệ 89.1%

- Số hộ thoát cận nghèo là 32 hộ chiếm tỷ lệ 69.6%

- Số hộ thoát nghèo: 49 hộ;

- Số hộ tái nghèo: 0 hộ;

- Số hộ nghèo phát sinh: 02 hộ;

- Số hộ thoát cận nghèo: 32 hộ;

- Số hộ cận nghèo rơi nghèo: 02 hộ;

- Số hộ tái cận nghèo: 0 hộ;

- Số hộ cận nghèo từ hộ nghèo sang: 24 hộ;

- Số hộ cận nghèo mới: 01 hộ.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo được công nhận tại Quyết định này là căn cứ để thực hiện các chế độ, chính sách giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các thành viên Ban Giảm nghèo xã; Trưởng các thôn, KDC và các hộ gia đình có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- UBND huyện;
- Phòng LĐTBXH huyện;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Tô